

ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ I – Đề số 1**Môn: Lịch sử và Địa lí – Lớp 6****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Mục tiêu**

- ✓ *Phần Lịch sử: Củng cố được những đặc điểm cơ bản về Lịch sử Việt Nam thời kì Văn Lang - Âu Lạc, Bắc thuộc và các cuộc khởi nghĩa chống Bắc thuộc. Luyện tập các kỹ năng giải thích, phân tích, so sánh, nhận xét, đánh giá, trình bày quan điểm về một vấn đề Lịch sử.*
- ✓ *Phần Địa lí: Củng cố được những kiến thức cơ bản về khí quyển của Trái Đất. Các khối khí. Khí áp và gió; Nhiệt độ và mưa, thời tiết và khí hậu. Rèn luyện kỹ năng giải thích, phân tích, so sánh, nhận xét, đánh giá, trình bày về một vấn đề Địa lí.*

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT**THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM**

1.A	2.D	3.D	4.A	5.D	6.B	7.A	8.C
9.A	10.D	11.B	12.A	13.B	14.A	15.D	16.D

Câu 1 (NB):**Phương pháp:**

SGK Lịch sử và Địa lí 6, nội dung nước Văn Lang.

Cách giải:

Nhà nước Văn Lang được hình thành vào thế kỉ VII TCN.

Chọn A.**Câu 2 (NB):****Phương pháp:**

SGK Lịch sử và Địa lí 6, nội dung nước Âu Lạc.

Cách giải:

Thục Phán là người chỉ huy quân ta đánh Tần.

Chọn D.**Câu 3 (NB):****Phương pháp:**

SGK Lịch sử và Địa lí 6, nội dung nước Văn Lang.

Cách giải:

Vua Hùng Vương chia đất nước thành 15 bộ.

Chọn D.

Câu 4 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử và Địa lí 6, nội dung nước Văn Lang.

Cách giải:

Cư dân Lạc Việt sống tập trung ở ven đồng bằng ven sông Hồng, sông Mã, sông Cả.

Chọn A.

Câu 5 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử và Địa lí 6, nội dung nước Âu Lạc.

Cách giải:

Vũ khí lợi hại nhất của quân Âu Lạc là cung nỏ.

Chọn D.

Câu 6 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử và Địa lí 6, nội dung nước Âu Lạc.

Cách giải:

Thục Phán tự xưng là An Dương Vương tổ chức lại nhà nước, đóng đô ở Phong Khê (Cổ Loa, Đông Anh, Hà Nội).

Chọn B.

Câu 7 (TH):

Phương pháp:

Giải thích.

Cách giải:

Nhân dân ta lại tưởng nhớ các Vua Hùng vì các Vua Hùng đã có công dựng nước.

Chọn A.

Câu 8 (VD):

Phương pháp:

So sánh.

Cách giải:

So với thời vua Hùng thì thời An Dương Vương quyền hành và tổ chức nhà nước quyền hành cao hơn, bộ máy nhà nước chặt chẽ hơn.

Chọn C.

Câu 9 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử và Địa lí 6, Khí hậu.

Cách giải:

Khối khí lạnh hình thành ở vùng có vĩ độ cao, có nhiệt độ tương đối thấp.

Chọn A.

Câu 10 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử và Địa lí 6, Khí hậu.

Cách giải:

Trên Trái Đất gồm tất cả 7 đai khí áp cao và thấp, trong đó có 4 đai áp cao (hai đai áp cao chí tuyến và hai đai áp cao cực) và 3 đai áp thấp (một đai áp thấp xích đạo và hai đai áp thấp ôn đới) xen kẽ nhau.

Chọn D.

Câu 11 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử và Địa lí 6, Khí hậu.

Cách giải:

Trong tầng đối lưu, trung bình cứ lên cao 100m, thì nhiệt độ giảm đi $0,6^{\circ}\text{C}$.

Chọn B.

Câu 12 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử và Địa lí 6, Khí hậu.

Cách giải:

Để đo nhiệt độ không khí người ta dùng dụng cụ đo là nhiệt kế.

Chọn A.

Câu 13 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử và Địa lí 6, Khí hậu.

Cách giải:

Nguồn cung cấp hơi nước chính cho khí quyển là biển và đại dương.

Chọn B.

Câu 14 (TH):

Phương pháp:

SGK Lịch sử và Địa lí 6, Khí hậu.

Cách giải:

Nhiệt độ trung bình năm cao nhất thường ở vùng chí tuyến nguyên nhân là do vùng chí tuyến có diện tích lục địa lớn còn Xích đạo lại mưa nhiều và diện tích biển, đại dương lớn.

Chọn A.**Câu 15 (TH):****Phương pháp:**

SGK Lịch sử và Địa lí 6, Khí hậu.

Cách giải:

Dựa vào nhiệt độ và bề mặt tiếp xúc để đặt tên cho các khối khí.

Chọn D.**Câu 16 (TH):****Phương pháp:**

SGK Lịch sử và Địa lí 6, Khí hậu.

Cách giải:

Việt Nam nằm ở khu vực có lượng mưa trung bình là 1000-2000mm.

Chọn D.**Câu 17 (TH):****Phương pháp:**

Giải thích.

Cách giải:

- Nhà nước Văn Lang còn đơn giản, sơ khai vì: Nhà nước ra đời dựa trên sự hợp nhất của 15 bộ; Hùng Vương thực chất giống như một thủ lĩnh quân sự; phân hoá giàu – nghèo chưa thực sự sâu sắc; tổ chức bộ máy nhà nước còn đơn giản, chưa có luật pháp, chữ viết,...

- Ý nghĩa ra đời của nhà nước Văn Lang: kết thúc hoàn toàn thời đại nguyên thủy, mở ra thời đại dựng nước đầu tiên trong lịch sử Việt Nam.

Câu 18 (VDC):**Phương pháp:**

Liên hệ bản thân.

Cách giải:

Truyện thuyết An Dương Vương, Mị Châu, Trọng Thủy nhắc đến sự kiện nước Âu Lạc bị nhà Triệu xâm lược vào năm 179 TCN.

Bài học rút ra: không được chủ quan, cần cảnh giác trong mọi tình huống.

Câu 19 (TH):

Phương pháp:

SGK Lịch sử và Địa lí 6, Nước trên Trái Đất.

Cách giải:

Phân biệt nguyên nhân của sóng biển, thủy triều và dòng biển:

- Sóng biển: Được hình thành chủ yếu do tác động của gió. Gió thổi càng mạnh và thời gian càng lâu thì sóng biển càng lớn.
- Thủy triều: Được hình thành chủ yếu do sức hút của Mặt Trăng và Mặt Trời.
- Dòng biển: Được hình thành chủ yếu do tác động của các loại gió thổi thường xuyên trên bề mặt Trái Đất.

Câu 20 (VD):**Phương pháp:**

Kĩ năng đọc bản đồ địa hình tỉ lệ lớn

Cách giải:**Quan sát hình 16:**

- Mỗi lát cắt cách nhau 100 m.
- Dựa vào khoảng cách các đường đồng mức ở hai sườn phía đông và phía tây
=> Sườn tây dốc hơn sườn đông vì các đường đồng mức ở sườn tây có khoảng cách gần nhau hơn so với các đường đồng mức ở sườn đông.